|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **XÃ SƠN TÂY**    Số: 11 /KH-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Sơn Tây, ngày 03 tháng 3 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia**

**Giảm nghèo bền vững xã Sơn Tây năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 03/02/2021 của UBND huyện Hương Sơn về kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021; Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội năm 2021;

Quyết định số 7456/QĐ-UBND ngày 21/12/2020 của UBND huyện về việc giao chỉ tiêu thưc hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, Nghị quyết số 65/NQ - HĐND ngày 30/12/2020 của hội đồng nhân dân xã về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Ủy ban nhân dân xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021 trên địa bàn xã như sau:

**I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

**1. Mục tiêu**

**a) Mục tiêu tổng quát:** Thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, hạn chế tái nghèo; cải thiện đời sống, tăng thu nhập của người dân; tạo điều kiện cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận thuận lợi các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, nhà ở an toàn, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, tiếp cận nguồn thông tin có chất lượng, việc làm…

**b) Mục tiêu cụ thể:** Tăng cường sự kết nối về hạ tầng, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo; phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 tối thiểu còn 1,94%*(Theo tiêu chí Hộ nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020)*; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống người nghèo.

**2. Chỉ tiêu**

**a) Chỉ tiêu chung toàn xã**

- Theo Nghị quyết của HĐND xã và kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững huyện Hương Sơn thì xã Sơn Tây chỉ tiêu hộ cuối năm 2021 còn nghèo 2,06%, Hộ cận nghèo còn 2,99%, Nhưng xã Sơn Tây phấn đấu Giảm tối thiểu 0,12% hộ nghèo, cuối năm 2021 tỷ lệ hộ nghèo chung toàn xã giảm tối thiểu còn 1,94%, hộ cận nghèo giảm còn 2,83% (*Có chỉ tiêu cụ thể cho các thôn).*

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo có nhu cầu vay vốn được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội huyện.

- Đảm bảo 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo được cấp thẻ Bảo hiểm Y tế.

- Vận động 100% hộ mới thoát nghèo, hộ có mức sống trung bình đang làm nông nghiệp, lâm nghiệp tham gia mua thẻ Bảo hiểm Y tế sau khi được ngân sách Nhà nước và ngân sách tỉnh hỗ trợ.

- Đảm bảo 100% hộ nghèo, người nghèo có nhu cầu được trợ giúp pháp lý miễn phí. Chú trọng lao động thuộc hộ nghèo, hộ mới thoát nghèo, hộ gia đình bị thu hồi đất**.**

**- Tiếp tục thực hiện tốt các mô hình giảm nghèo trên địa bàn, phấn đấu xây dựng mới 01 mô hình giảm nghèo hiệu quả.**

**b)Chỉ tiêu cụ thể cho các thôn**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Đơn vị** | **Tổng số hộ gia đình** | **Hộ nghèo đầu năm 2021** | | **Giảm hộ nghèo trong năm 2021** | | **Hộ nghèo cuối năm 2021** | | **Hộ cận nghèo đầu năm 2021** | | **Giảm CN trong năm 2021** | | **Hộ CN cuối năm 2021** | |
| **TS** | **%** | **TS** | **%** | **TS** | **%** | **TS** | **%** | **TS** | **%** | **TS** | **%** |
| 1 | Cây Tắt | 183 | 4 | 2,19 | 0 | 0 | 3 | 1,09 | 5 | 2,73 | 0 | 0 | 5 | 2,73 |
| 2 | Tân Thủy | 129 | 5 | 3,88 | 1 | 0,77 | 4 | 1,49 | 7 | 5,43 | 0 | 0 | 7 | 5,43 |
| 3 | Hồ Sen | 158 | 3 | 1,90 | 0 | 0 | 3 | 1,21 | 9 | 5,70 | 2 | 1,06 | 7 | 4,43 |
| 4 | Cây Thị | 143 | 2 | 1,40 | 0 | 0 | 2 | 1,48 | 2 | 2,10 | 1 | 0,69 | 1 | 0,69 |
| 5 | Nam Nhe | 121 | 2 | 1,56 | 0 | 0 | 2 | 1,65 | 2 | 1,65 | 0 | 0 | 2 | 1,65 |
| 6 | Cây Chanh | 161 | 3 | 1,86 | 0 | 0 | 3 | 1,19 | 7 | 4,35 | 0 | 0 | 7 | 4,35 |
| 7 | Hoàng Nam | 218 | 6 | 2,75 | 1 | 0,45 | 5 | 22,22 | 6 | 2,75 | 0 | 0 | 6 | 2,75 |
| 8 | Bồng Phài | 135 | 1 | 0,74 | 0 | 0 | 1 | 0,74 | 9 | 6,67 | 1 | 0,74 | 8 | 5,92 |
| 9 | Kim Thành | 384 | 11 | 2,86 | 1 | 0,26 | 10 | 0,77 | 10 | 2,60 | 0 | 0 | 10 | 2,60 |
| 10 | Hà Chua | 393 | 4 | 1,02 | 0 | 0 | 4 | 0,48 | 4 | 1,02 | 0 | 0 | 4 | 1,02 |
| 11 | Khí Tượng | 183 | 3 | 1,64 | 0 | 0 | 3 | 1,64 | 1 | 0,55 | 0 | 0 | 1 | 0,55 |
| 12 | Trung Lưu | 103 | 4 | 3,88 | 0 | 0 | 4 | 3,88 | 1 | 0,97 | 0 | 0 | 1 | 0,97 |
| 13 | Phố Tây | 160 | 3 | 1,88 | 0 | 0 | 3 | 1,34 | 10 | 6,25 | 0 | 0 | 10 | 6,25 |
| **Tổng cộng** | | **2471** | **51** | **2,06** | **3** | **0,12** | **48** | **1,94%** | **74** | **2,99** | **4** | **0,16** | **70** | **2,83** |

**II. PHÂN TÍCH HỘ NGHÈO CUỐI NĂM 2020**

Qua kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2020, trên địa bàn xã có 51 hộ nghèo, có 111 khẩu chiếm tỷ lệ 2,06 %.

- Trong đó hộ nghèo thuộc đối tượng bảo trợ xã hội là 14 hộ; có 16 khẩu, tỷ lệ 0,55%, hộ nghèo tính theo Nông thôn mới là 37 hộ, có 95 khẩu, tỷ lệ 1,51%.

- Có 07 hộ nghèo có lao động trong hộ trong đó có 02 hộ nghèo có lao động nhưng có người khuyết tật trong hộ.

- Có 24 hộ nghèo không có lao động trong hộ, trong đó có 14 hộ đã được hỗ trợ về thu nhập theo Nghị quyết số 151/2019/NQ-HĐND và Vingrup có thu nhập đã vượt mức chuẩn nghèo.

- Có 74 hộ cận nghèo, với 181 khẩu, chiếm tỷ lệ 2,99%.

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

**1. Công tác lãnh đạo, điều hành**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác giảm nghèo. Phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng để thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo.

- Phát huy hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của “Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới”, “Ban quản lý cấp xã”, xây dựng quy chế phối hợp với Ban Vận động “Vì người nghèo” cùng cấp để kết hợp chặt chẽ giữa nguồn đầu tư từ ngân sách với nguồn lực xã hội trong công tác giảm nghèo.

- Chủ động xây dựng kế hoạch giảm nghèo, phân tích cụ thể từng hộ nghèo,có giải pháp giảm nghèo cụ thể cho từng hộ nghèo theo các hướng:

**+ Đối với hộ nghèo có lao động trong hộ**: Tập trung hỗ trợ tạo điều kiện cho các lao động thuộc hộ nghèo phát triển sản xuất, vay vốn ưu đãi, gắn với việc hướng dẫn cách làm ăn, hướng dẫn chuyển giao khoa học công nghệ, cung cấp các thông tin khoa học và kỷ thuật cho các lao động nghèo, tập huấn kiến thức và kỹ năng về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cho người lao động thuộc hộ nghèo trên cơ sở mô hình thực tế. Gắn kết chặt chẽ tiến bộ kỹ thuật với giới thiệu phương pháp tổ chức sản xuất. Tạo điều kiện cho người lao động thuộc hộ nghèo tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức kinh doanh, sản xuất nông nghiệp quy mô hộ gia đình; nhất là kiến thức và kỹ năng, phương thức sản xuất, xây dựng kế hoạch phù hợp với thị trường. Tạo điều kiện cho các lao động nghèo tham gia các lớp đào tạo nghề,giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động đến các lao động nghèo và có định hướng cho các lao động nghèo tham gia. Phân công cụ thể cho các tổ chức, đoàn thể...giúp đỡ hộ nghèo vươn lên thoát nghèo.

**+ Đối với hộ nghèo không có lao động trong hộ**: Vận động con cháu, anh chị em, người thân, họ hàng...đưa các thành viên hộ nghèo có người già, trẻ em về sống cùng với gia đình mình.Tập trung kêu gọi, vận động nguồn lực hỗ trợ thu nhập cho các hộ nghèo. Đồng thời, rà soát chính xác, lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ chế độ đối với các thành viên hộ nghèo hưởng chính sách theo quy định.

**+ Đối với hộ nghèo có khó khăn về nhà ở**: Tập trung kêu gọi, vận động nguồn lực hỗ trợ làm nhà ở cho các hộ nghèo.

**2. Về tuyên truyền**

- Đẩy mạnh việc tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân mục tiêu giảm nghèo bền vững góp phần tạo sự đồng thuận và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự đồng tâm hiệp lực của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Kế hoạch thực hiện đề án giảm nghèo bền vững huyện Hương Sơn và của địa phương, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả.

- Tuyên truyền thực hiện tốt phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”.

**3. Về cơ chế chính sách**

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo hiện hành nhằm tạo điều kiện để hộ nghèo phát triển sản xuất, tăng thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội. Tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo; thực hiện cơ chế hỗ trợ tạo sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua các chương trình, dự án đã được phê duyệt.

- Mở rộng và tạo điều kiện để tăng cường sự tham gia của người dân về các hoạt độngcủa chương trình giảm nghèo từ việc xác định đối tượng thụ hưởng đến việc lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện. Bảo đảm tính công khai, minh bạch và tính trách nhiệm trong suốt quá trình thực hiện.

- Thực hiện cơ chế hỗ trợ tạo sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo thông qua các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt dựa trên quy hoạch sản xuất; hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo tự nguyện đăng ký tham gia dự án thông qua nhóm hộ, cộng đồng; nguồn vốn hỗ trợ từ Ngân sách Nhà nước, vốn vay Ngân hàng Chính sách xã hội, nguồn vốn lồng ghép thực hiện các chính sách, nguồn vốn đối ứng của hộ gia đình; thu hồi, luân chuyển một phần chi phí hỗ trợ hoặc vật nuôi (từ nguồn vốn Ngân sách Nhà nước) phù hợp với từng dự án và điều kiện cụ thể của từng đối tượng được hỗ trợ, nhằm nhân rộng dự án cho nhiều hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo khác được tham gia.

**4. Về huy động nguồn lực**

- Đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí Trung ương, của Tỉnh cân đối nguồn kinh phí địa phương phân bổ hàng năm thực hiện đạt kế hoạch đã đề ra.

- Đảm bảo tính xã hội hóa cao, nhằm huy động sức mạnh của cộng đồng xã hội để hỗ trợ có hiệu quả cho người lao động, người nghèo, hộ nghèo.

- Mở rộng các hình thức kêu gọi, huy động nguồn lực để tạo được nhiều nguồn lực từ nguồn xã hội hóa giúp đỡ các hộ nghèo.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội :**

- Chủ động, phối hợp với các ban, ngành liên quan chỉ đạo xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình giảm nghèo. Chủ trì phối hợp với các ban, ngành đoàn thể, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát và tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình.

- Phối hợp với các ngành đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách giảm nghèo, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo hàng tháng, quý, năm theo quy định.

- Phối hợp các phòng, ngành liên quan thựcDự án 5 “Nâng cao năng lực, giám sát đánh giá thực hiện chương trình giảm nghèo”; “Triển khai hoạt động nhân rộng mô hình giảm nghèo”, “Truyền thông giảm nghèo” trong cácDự án 3 vàDự án 4.

**2. Công chức địa chính Nông nghiệp:**

- Phối hợp các ban nghành triển khai thực hiện các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; hỗ trợ sản xuất, tăng thu nhập cho người nghèo; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án về khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề truyền thống trên địa bàn huyện.

- Trực tiếp phụ trách Dự án 2,Dự án 3:“Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế trên địa bàn các xã ngoài Chương trình 30a và Chương trình 135”.

**3. Công chức Tài chính - Kế toán:**

đảm bảo các hoạt động của Chương trình giảm nghèo; phối hợp với các ban, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát thực hiện chương trình.

**4. Công chức Tư pháp:** Xây dựng kế hoạch, khâu nối với cấp trên tổ chức triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, giúp người nghèo nắm bắt chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách Pháp luật của Nhà nước.

**5. Công chức Văn hóa tuyên truyền:**

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chính sách giảm nghèo nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa của chương trình giảm nghèo; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả về giảm nghèo; tuyên truyền về kết quả hoạt động của chương trình, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội. Đánh giá hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ cung cấp thông tin, viễn thông, phát thanh, truyền hình.

**6. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các ban ngành đoàn thể.**

Chỉ đạo theo hệ thống ngành phụ trách xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện chương trình giảm nghèo, đồng thời tiếp tục phát động và tổ chức thực hiện các phong trào để giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo về tín dụng, y tế, giáo dục, nhà ở... tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”; kêu gọi thực hiện tốt phong trào “ Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”; kêu gọi các tổ chức cá nhân ủng hộ, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo; hướng dẫn và đôn đốc các tổ chức thành viên ở các cấp xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình tiên tiến về giảm nghèo có hiệu quả để thực hiện tốt chương trình.

**7. Các thành viên Ban chỉ đạo:** Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiểu quả, thiết thực.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2021, yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo, ban, ngành đoàn thể nghiêm túc triển khai thực hiện, đạt hiệu quả cao./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực Đảng ủy;  - Chủ tịch, PCT UBND xã;  - Các thành viên BCĐ giảm nghèo;  - Các ban, ngành đoàn thể;  - Thôn trưởng 14 thôn;  - Lưu: VT, LĐTBXH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Thanh Thiết** |